

Số: /SLĐT BXH-VP

Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2023

V/v trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 17
HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 663/HĐND ngày 30/11/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh, Văn bản số 6786/UBND-TH₁ ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 17 Hội đồng nhân dân tỉnh, kèm theo Văn bản số 3415/SLĐT BXH-VP ngày 05/7/2023 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh về xin ý kiến chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại Kỳ họp 17 HĐND tỉnh. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo nội dung trả lời chất vấn của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

Câu 1. *Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết thực trạng công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực xuất khẩu lao động.*

Trả lời:

- Hà Tĩnh là 01 trong 3 tỉnh có số người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đứng đầu cả nước. Hiện nay, Hà Tĩnh có trên 76.191 người đang làm việc, học tập, sinh sống ở nước ngoài: 76.191 người, bình quân mỗi năm Hà Tĩnh có trên 8.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tập trung tại các nước: Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc. Tổng thu nhập bình quân người lao động đi làm việc ở nước ngoài đạt từ 6.800 - 7.000 tỷ đồng/năm, trong đó, số tiền gửi về cho gia đình đạt trên 4.000 - 4.500 tỷ đồng/năm (chiếm 55% tổng thu ngân sách nội địa, bằng 25% tổng thu ngân sách của tỉnh Hà Tĩnh trong 1 năm).

Riêng 11 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh có 12.205 người lao động xuất cảnh đi làm việc theo hợp đồng tại 31 quốc gia và vùng lãnh thổ; tập trung chủ yếu ở các thị trường như: Đài Loan: 5.349 người, Nhật Bản: 4.519 người, Hàn Quốc: 1.408 người, Hungary: 199 người, Ba Lan: 149 người, Romania: 137 người, lại là các thị trường khác: 444 người, dự kiến đến hết tháng 12/2023 Hà Tĩnh có khoảng 12.500 người đi làm việc theo hợp đồng.

- Những thành quả lớn lao trên ngoài sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp còn có sự tham gia tích cực của các đơn vị, doanh nghiệp xuất khẩu, dịch vụ việc làm trong công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 03 doanh nghiệp được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cấp giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; 01 Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Tĩnh và 19 doanh nghiệp dịch vụ việc làm do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp phép hoạt động dịch vụ việc làm theo ủy quyền của UBND tỉnh. Ngoài ra, hàng năm có trên 20 lượt doanh nghiệp xuất khẩu lao động ngoại tỉnh đăng ký tuyển chọn lao động trên địa bàn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Nhìn chung, các đơn vị, doanh nghiệp này phối hợp chặt chẽ với các địa phương triển khai các hoạt động tư vấn, tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài và giải quyết các khó khăn, vướng mắc của người lao động.

Về việc quản lý các Doanh nghiệp XKLD, doanh nghiệp dịch vụ việc làm (sau đây viết là DNDVVL) đến tư vấn tuyển dụng lao động đều được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kiểm soát hồ sơ, đảm bảo đủ điều kiện giới thiệu về các địa phương phối hợp tuyển dụng lao động. Đồng thời, giao trách nhiệm cho chính quyền các địa phương có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của các Doanh nghiệp XKLD đến tổ chức tuyển dụng lao động và DNDVVL có trụ sở đóng trên địa bàn báo cáo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội theo chế độ đột xuất, định kỳ 6 tháng, 01 năm.

Tuy nhiên, bên cạnh chấp hành tốt các quy định của Luật đưa người đi làm việc ở nước ngoài, một số văn phòng đại diện của các Doanh nghiệp XKLD quảng cáo sai quảng cáo vượt quá sự thật; tuyển chọn quá nhiều lao động so với nhu cầu dẫn đến chậm tiến độ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo cam kết hoặc nhiều lao động cơ hội đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Trong thời gian qua, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo các huyện, thành phố, thị xã tổ chức rà soát, kiểm tra hơn 20 trung tâm, văn phòng tư vấn, tuyển dụng lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Qua kiểm tra cho thấy có trên 25% tổ chức, cá nhân không cung cấp được giấy phép hoạt động tư vấn việc làm xuất khẩu lao động do cơ quan có thẩm quyền cấp như: Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Công văn đăng ký tuyển lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài tại các huyện trong tỉnh; bản sao có chứng thực phiếu thẩm định đơn hàng của Cục Quản lý lao động ngoài nước (kèm theo báo cáo kết quả tuyển chọn lao động theo từng đơn hàng tính đến thời điểm đăng ký tuyển lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh); hợp đồng ủy quyền của Công ty xuất khẩu lao động với văn phòng đại diện hoặc cá nhân hoạt động dịch vụ giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động.

Để khắc phục tình trạng nêu trên, trong thời gian tới đề nghị các sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ và nhóm giải pháp theo Kế hoạch số 261/KH-UBND đó là: (1) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; (2) Tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; (3) Đào tạo ngoại ngữ, kỹ năng nghề, định hướng nghề nghiệp cho người lao động, tạo nguồn cung lao động có chất lượng tham gia vào thị trường lao động; (4)

Nâng cao năng lực hoạt động Trung tâm dịch vụ việc làm Hà Tĩnh trong công tác tư vấn, hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; (5) Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các quy định, chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; (6) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trong đó, chú trọng những nội dung sau:

- Lựa chọn những doanh nghiệp uy tín, đủ tư cách pháp nhân và được phép tuyển dụng lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài nhằm ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực XKLD và phòng tránh thiệt hại cho người lao động; Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm phối hợp với các ngành chức năng, các doanh nghiệp XKLD để có sự chuẩn bị, bồi dưỡng tay nghề, trình độ ngoại ngữ cho người lao động nhằm chuẩn bị nguồn lao động có thể tham gia ngay vào thị trường lao động quốc tế khi dịch bệnh được đẩy lùi; khuyến khích doanh nghiệp XKLD đầu tư nâng cao chất lượng đào tạo, đẩy mạnh tìm kiếm thêm đối tác, mở rộng và thâm nhập vào thị trường có thu nhập cao hơn, từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các doanh nghiệp dịch vụ có vi phạm quy định của pháp luật và các doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả, đặc biệt công tác thanh tra, kiểm tra cần tập trung vào việc tổ chức bộ máy hoạt động của doanh nghiệp, công tác tuyển chọn, bồi dưỡng kiến thức cần thiết và đặc biệt là công tác thu phí.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các Sở, ngành liên quan, các địa phương để phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm nhằm ngăn chặn tình trạng người lao động bị các tổ chức, cá nhân không có chức năng đưa người lao động ra nước ngoài làm việc.

Ngoài các nội dung nêu trên, đề nghị chính quyền các địa phương nghiêm túc xử lý các đơn vị vi phạm theo quy định của pháp luật. Nếu vượt quá thẩm quyền kiến nghị cơ quan có thẩm quyền cấp trên xem xét xử lý.

Câu 2. *Đề nghị UBND tỉnh cho biết việc cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, kết nối giữa đào tạo nghề với giải quyết việc làm, hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động trong thời gian qua được triển khai như thế nào; giải pháp thời gian tới.*

Trả lời:

Hàng năm, UBND tỉnh giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức triển khai điều tra thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động và cầu lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 05/7/2023 về việc tổ chức điều tra thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động và cầu lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025. Đến nay, các địa phương đã hoàn thành công tác điều tra, cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với

763.026 người lao động. Ngoài việc tổ chức điều tra, tổ chức công khai kết quả điều tra thông tin thị trường lao động, tổ chức kết nối cung cầu lao động được thực hiện đảm bảo đáp ứng nhu cầu của người lao động, người sử dụng lao động trong tỉnh, ngoài tỉnh thông qua các hình thức tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; tuyên truyền, hướng dẫn người lao động, người sử dụng lao động khai thác thông tin thị trường lao động được liên thông, kết nối với cả nước trên cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Website: (<https://csdl.vieclamvietnam.gov.vn/>) và cổng thông tin của Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Tĩnh (Website: <https://vieclamhatinh.vn/>); Tổ chức các phiên giao dịch việc làm kết nối cung cầu lao động qua sàn giao dịch việc làm theo các hình thức trực tiếp, trực tuyến. Hiện nay, tỉnh ta có 02 Sàn giao dịch việc làm tại thành phố Hà Tĩnh và thị xã Kỳ Anh. Ngoài các phiên giao dịch việc làm cố định và trực tuyến, Trung tâm DVVL phối hợp các huyện, thành phố, thị xã tổ chức các Phiên sàn giao dịch việc làm lưu động; Hội nghị tư vấn giới thiệu việc làm; Hội chợ việc làm¹.

Nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới:

Một là, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Ban Thường vụ tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển thông tin thị trường lao động theo hướng hiện đại, linh hoạt.

Hai là, nâng cao chất lượng, tần suất của các hoạt động giao dịch việc làm tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các doanh nghiệp dịch vụ việc làm nhằm kết nối doanh nghiệp và người lao động.

Ba là, chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho học sinh; tiếp tục triển khai công tác đào tạo nghề gắn với nhu cầu của doanh nghiệp; đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.

Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh công tác đưa người lao động Hà Tĩnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động tại các thị trường có chế độ chính sách đãi ngộ, an sinh xã hội cao, môi trường làm việc tốt.

Năm là, tiếp tục nâng cao chất lượng điều tra, chỉnh sửa thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Câu 3. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết tình hình công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh; thực trạng lao động địa phương làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn. Giải pháp thời gian tới?

Trả lời:

*** Về tình hình công tác đào tạo nghề**

¹ Kết quả năm 2023: Cụ thể: Tổ chức 124 phiên giao dịch việc làm, tư vấn định hướng nghề nghiệp với 815 lượt doanh nghiệp đăng ký tuyển dụng lao động và 29.431 lượt người lao động, học sinh, sinh viên tham gia được tư vấn học nghề, việc làm; 16.572 lượt người lao động giới thiệu việc làm và đã có 3.457 người lao động được các đơn vị, doanh nghiệp tuyển dụng việc làm.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có tổng số 22 cơ sở GDNN và cơ sở được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp².

Công tác tuyển sinh đào tạo nghề trong những năm gần đây đạt kết quả tích cực³. Đặc biệt, các cơ sở GDNN trên địa bàn đã thực hiện thành công mô hình thí điểm THPT-TCN, đến nay đã có 15.670 học sinh được đào tạo nghề hệ trung cấp nghề. Riêng năm 2022, các cơ sở GDNN đã tuyển sinh 4.786 em tham gia học vừa học trung cấp nghề vừa học văn hoá⁴.

- Quy mô đào tạo nghề tại cơ sở GDNN đã tăng từ 22.400 học sinh, viên năm 2020 lên 29.000 học sinh, sinh viên năm 2022⁵. Một số trường có số lượng học sinh, sinh viên đang học tập tại trường với số lượng lớn là: Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh: 7.800 học viên; Trường Cao đẳng Công nghệ: 5.460 học viên; Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt Đức: 2.817 học viên, Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh: 1.640 học viên (1.100 SV Lào, 540 SV Việt); Trường Cao đẳng Nguyễn Du 1.710 học viên.

- Chất lượng đào tạo nghề ngày càng được khẳng định, tỷ lệ học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp có được việc làm ổn định trên 80% tổng số người tốt nghiệp; một số ngành nghề đào tạo theo tiêu chuẩn Úc, CHLB Đức 100% các em ra trường có việc làm ngay, nhận mức lương cao và cơ hội thăng tiến tốt tại các tập đoàn FDI, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hợp tác đào tạo nghề theo đơn đặt hàng giữa cơ sở GDNN với các tập đoàn, doanh nghiệp được mở rộng (quy mô đào tạo nghề theo đơn đặt hàng tăng từ 06% năm 2020 lên 08% năm 2022). Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động phối hợp với doanh nghiệp tham gia tuyển dụng học sinh, sinh viên, học viên ngay sau khi tốt nghiệp. Điển hình có các doanh nghiệp Công ty Formosa Hà Tĩnh, Công ty HonDa Hà Tĩnh, Tập đoàn Lilama, Công ty Thép Miền Nam, Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên; Công ty Sam Sung Vina, Công ty Cổ phần xây lắp kỹ thuật điện cơ Mạnh Tin; Công ty Cổ phần dịch vụ Cáp treo Bà Nà Khách sạn Đại Bàng, Khách sạn Ngân Hà, Công ty may xuất khẩu HAVINA... Ngoài ra nhiều học sinh, sinh viên sau tốt nghiệp tự tạo việc làm,

² (1) 04 trường cao đẳng công lập: Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt -Đức Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Y tế, Trường Cao đẳng Nguyễn Du); (2) 03 trường trung cấp công lập và 01 trường trung cấp tư thực: Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh, Trường Trung cấp Kỹ nghệ, Trường Trung cấp nghề Lý Tự Trọng, Trường Trung cấp Kỹ thuật tư thực Kỳ Anh); (3) 10 trung tâm HNDN - GDTX thuộc UBND cấp huyện quản lý được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp; (4) Trung tâm Công tác xã hội - Giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật trực thuộc Sở LĐTĐXH; (5) 02 trung tâm DN thuộc Doanh nghiệp: Trung tâm GDNN Hà An thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Hà An, Công ty TNHH Hướng nghiệp và Đào tạo Achen Việt Nam; (6) Phân hiệu Trường Cao đẳng Công Thương.

³ Cụ thể: Năm 2020, tuyển sinh: 19.033 học sinh, sinh viên (cao đẳng 775 sinh viên, trung cấp 4.575 học sinh, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng 13.713 học viên); năm 2021 tuyển sinh: 18.877 học sinh, sinh viên (cao đẳng 1.032 sinh viên, trung cấp 6.321 học sinh, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng 11.524 học viên); năm 2022 tuyển sinh: 20.926 học sinh, sinh viên (cao đẳng 802 sinh viên, trung cấp 4.851 học sinh, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng 15.273 học viên); 9 tháng đầu năm 2023 tuyển được 11.431 người (cao đẳng 708 sinh viên, trung cấp 3294 học sinh, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng 7429 học viên)

⁴ Trong đó: Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh tuyển mới 1.236 em, Trường Trung cấp Kỹ nghệ Hà Tĩnh: 330 em, Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Hà Tĩnh: 682 em, Cao đẳng Kỹ thuật Việt Đức: 647 em.

⁵ Bao gồm: cao đẳng: 2.600 sinh viên; trung cấp: 11.300 học sinh; sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng: 15.200 học viên.

mở công ty, mở xưởng sản xuất hoặc tham gia xuất khẩu lao động có tay nghề sang các nước Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước Châu Âu.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động tư vấn tuyển sinh, quản lý học sinh, sinh viên, quản lý đào tạo; dạy học trực tuyến; thi trắc nghiệm trực tuyến được đẩy mạnh.

*** Tình hình Lao động làm trong các doanh nghiệp**

Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, hiện có gần 10.000 doanh nghiệp. chi nhánh, văn phòng đại diện đang hoạt động, trong đó: 7.038 doanh nghiệp, 616 chi nhánh, 260 văn phòng đại diện, sử dụng 83.112 người; lao động. Cụ thể phân theo các khu vực:

- Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước: 4.547 lao động;
- Doanh nghiệp cổ phần có vốn góp chi phối của nhà nước là 1.552 lao động;
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 10.400 lao động;
- Doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp thuộc các loại hình khác là 66.613 lao động.

* Trên địa bàn tỉnh có: (1) Khu Kinh tế Vũng Áng; (2) Khu kinh tế Quốc tế Cầu Treo; (3) Khu công nghiệp Gia Lách, Nghi Xuân Hà Tĩnh. Với 1.437 doanh nghiệp, sử dụng 20.318 lao động. Trong đó, Khu kinh tế Vũng Áng 1.437 doanh nghiệp (71 doanh nghiệp FDI) sử dụng 18.468 lao động (17.252 lao động Việt Nam và 1.216 lao động nước ngoài); Khu kinh tế Quốc tế Cầu Treo và Khu công nghiệp Gia Lách sử dụng 1.850 người lao động.

Riêng Dự án Khu liên hợp Gang thép và cảng nước sâu Sơn Dương Formosa Hà Tĩnh: 11.854 người. Trong đó: Lao động là người Việt Nam: 10.852 người (Công ty FHS: 6.074 người; Nhà thầu: 4.778 người); Lao động là người nước ngoài: 1.013 người (Công ty FHS: 545 người; Nhà thầu: 468 người).

* Đời sống của người lao động tại các Khu công nghiệp, Khu kinh tế và lao động trên địa bàn tỉnh

- Tỉnh Hà Tĩnh là trong nhóm các tỉnh thực hiện tốt phòng, chống dịch bệnh Covid – 19, vì vậy tại các Khu kinh tế, Khu công nghiệp không để xảy ra tình trạng đình trệ, đứt gãy chuỗi sản xuất, kinh doanh do bị ảnh hưởng dịch Covid -19. Theo báo cáo khảo sát, đánh giá tại 5895 doanh nghiệp (82.988 lao động) hoạt động trên địa bàn tỉnh, tiền lương, tiền công năm 2021 cụ thể như sau:

(1) Loại hình Công ty TNHH MTV do NN nắm giữ 100% vốn điều lệ: Mức lương cao nhất: 10,5 triệu đồng; mức lương bình quân: 5,8 triệu đồng, mức lương thấp nhất: 3,278 triệu đồng;

(2) Loại hình Công ty CP, vốn góp chi phối của NN: Mức lương cao nhất: 52 triệu đồng, mức lương bình quân: 8,85 triệu đồng, mức lương thấp nhất: 3,5 triệu đồng.

(3) Doanh nghiệp dân doanh: Mức lương cao nhất: 25 triệu đồng, mức lương bình quân: 5,18 triệu đồng, mức lương thấp nhất: 3,07 triệu đồng.

(4) Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Mức lương cao nhất: 57 triệu đồng, mức lương bình quân: 9,54 triệu đồng, mức lương thấp nhất: 3,5 triệu đồng.

Đối với nhóm lao động tại các doanh nghiệp bị tạm dừng hoạt động, giải thể và lao động tự do (khu vực lao động phi chính thức) được hỗ trợ kịp thời từ chính sách quyết trợ cấp thất nghiệp cho 5.250 người (với số tiền gần 78,6 tỷ đồng); Chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng theo Nghị quyết 68/NQ-CP, Nghị quyết 126/NĐ-CP đối với tổng 77.329 đối tượng với tổng kinh phí 61,432 tỷ đồng; chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính cho 1.314 người lao động với số tiền 1.995.500.000 đồng.

Một số khó khăn, vướng mắc

- Về đội ngũ cán bộ, nhà giáo:

Với quy mô tuyển sinh 19.840 người/năm của các trường cao đẳng, trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, yêu cầu phải bố trí 791 nhà giáo để thực hiện các nhiệm vụ đào tạo; trong đó cần tối thiểu 484 nhà giáo cơ hữu. Hiện nay, biên chế nhà giáo dạy nghề tại các trường là 264 người, đạt 54,5% số nhà giáo cơ hữu tối thiểu theo quy định.

- Về cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư:

Hệ thống cơ sở vật chất của các trường cao đẳng, trung cấp công lập chủ yếu được đầu tư trong giai đoạn từ trước. Nguồn kinh phí đầu tư cho các trường cao đẳng, trung cấp nghề chủ yếu là nguồn kinh phí ngân sách trung ương và nguồn kinh phí đầu tư theo các dự án hợp tác quốc tế cho các ngành, nghề đào tạo trọng điểm, nguồn kinh phí ngân sách tỉnh đầu tư cho lĩnh vực dạy nghề hàng năm còn hạn chế;

- Công tác tuyển sinh, đào tạo, đảm bảo chất lượng

Số lượng học sinh tốt nghiệp THPT tham gia học trung cấp nghề, cao đẳng nghề đạt tỉ lệ thấp; nguyên nhân do hầu hết học sinh tốt nghiệp THPT đều có nhu cầu học lên đại học, tham gia thị trường lao động trong nước hoặc xuất khẩu lao động.

- Về chất lượng đào tạo một số ngành nghề đòi hỏi kỹ thuật cao vẫn còn hạn chế (nhiều doanh nghiệp sau khi tuyển dụng phải thực hiện đào tạo lại). Quy mô đào tạo nghề theo đơn đặt hàng mới chỉ chiếm 12% tổng số học viên học nghề.

Nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí của công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đặc biệt là huy động sự tham gia của toàn xã hội trong việc phát triển nhân lực có kỹ năng nghề theo tinh thần Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 4/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ

tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới, xem đây là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, nhằm góp phần nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Tập trung nâng cao chất lượng, mở rộng quy mô đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp và đào tạo lao động kỹ thuật cao đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu nguồn nhân lực cho Khu Kinh tế Vũng Áng theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/11/2021 của Tỉnh ủy.

Đẩy mạnh hợp tác đào tạo giữa cơ sở GDNN với doanh nghiệp theo hình thức doanh nghiệp tự bỏ một phần kinh phí và bố trí thực hành nghề cho học sinh, sinh viên. Phân đầu năm 2023, quy mô đào tạo nghề theo đơn đặt hàng đạt từ 10-12% tổng số học sinh, sinh viên được đào tạo nghề.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về hỗ trợ đào tạo nghề của trung ương và chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm theo Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh.

- Khẩn trương ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm căn cứ xây dựng giá dịch vụ đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp theo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và Thông tư số 07/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội để thực hiện đặt hàng đào tạo theo nhu cầu của tỉnh nhằm tạo cơ sở pháp lý thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí đào tạo theo cơ cấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo hoặc thu học phí từ người học. Đây cũng là cơ sở để các trường thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đẩy mạnh quan hệ hợp tác trao đổi giáo viên, học sinh, sinh viên với các cơ sở đào tạo trong nước và quốc tế; nhân rộng mô hình đào tạo chuẩn quốc tế do CHLB Đức, Australia chuyên giao.

Câu 4. *Hiện nay, một số xã/phường không có mạng lưới cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, gây khó khăn trong việc theo dõi, nắm bắt tình hình, thu thập số liệu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, giải pháp thời gian tới.*

Thời gian qua, công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em ở Hà Tĩnh có nhiều chuyển biến tích cực. Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân ngày càng được nâng lên. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em và thực hiện quyền trẻ em được quan tâm. Công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật trẻ em được tiến hành thường xuyên. Các chính sách về trẻ em

được bổ sung, hoàn thiện và triển khai kịp thời, nhất là chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt các kế hoạch, chương trình chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục, bảo vệ trẻ em. Huy động và sử dụng nguồn lực trong công tác trẻ em ngày càng hiệu quả, thiết thực. Quan tâm chăm lo đời sống tinh thần, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em, đảm bảo trẻ em được bình đẳng và phát triển toàn diện.

Để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai khai công tác trẻ em hàng năm, trong đó chú trọng việc củng cố, mở rộng hệ thống mạng lưới đội ngũ công tác viên làm công tác, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nhất là ở cấp cơ sở. Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 7317/UBND-VX1 ngày 01/11/2019 giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo UBND cấp xã bố trí chức danh người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều 53, Điều 72 của Luật Trẻ em, Điều 28, 29, 30, 31 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em, theo đó, chức danh người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã do UBND cấp xã bố trí một trong 02 phương án: (1) Bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã do công chức Văn hóa - Xã hội cấp xã kiêm nhiệm; (2) Bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã trong số những người hoạt động không chuyên trách cấp xã kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 156/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh và nay đã được thay thế bằng Nghị quyết số 111/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh Quy định chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp đối với một số chức danh khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh).

Thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ giao cho cơ quan chuyên môn và các địa phương kiểm tra, rà soát việc bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã. Giao UBND cấp huyện chỉ đạo, yêu cầu UBND các xã, phường, thị trấn phải bố trí chức danh người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP của Chính phủ; đồng thời tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc bảo đảm thực hiện tốt hơn nữa công tác truyền thông về quyền trẻ em, Luật trẻ em và các văn bản liên quan.

Câu 5. Công tác quản lý đối tượng tâm thần trên địa bàn còn nhiều khó khăn. Đề nghị UBND tỉnh cho biết hướng xử lý trong thời gian tới

Theo thống kê toàn tỉnh hiện có khoảng 89.047 người khuyết tật theo các dạng tật, chiếm 6,69% so với tổng số dân toàn tỉnh. Số người khuyết tật được

đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng là 29.058 người. Trong đó: 6.034 người khuyết tật thân kinh – tâm thần (mức độ: Đặc biệt nặng: 1056 người. Nặng: 4978 người).

Qua công tác theo dõi và quản lý những đối tượng khuyết tật thân kinh – tâm thần thường rơi vào các hộ gia đình thuộc diện nghèo, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và hoàn cảnh neo đơn. Trong khi đó bệnh tâm thần phải chữa trị dài ngày, nhiều lần nên nhiều gia đình không có khả năng để chạy chữa, chăm sóc đầy đủ và khó khăn trong việc quản lý đối tượng. Bên cạnh đó vẫn tồn tại tâm lý không muốn đưa người thân của mình vào các trung tâm, bệnh viện hoặc thậm chí che giấu bệnh tật, dẫn đến đối tượng khuyết tật thân kinh – tâm thần có dấu hiệu trở nặng và có các hành vi gây nguy hiểm đến tính mạng cho bản thân, gia đình và cộng đồng nơi đối tượng sinh sống.

Trên thực tế, đã xảy ra nhiều vụ việc đau lòng trên địa bàn tỉnh mà thủ phạm do những người bệnh tâm thần, rối nhiễu tâm trí, đối tượng ngáo đá không được quản lý tốt gây ra điển hình: Năm 2022: xảy ra 01 vụ thảm án con giết mẹ (là người bệnh tâm thần); 01 vụ sau khi uống rượu dùng dao giết người (là người bệnh tâm thần); 01 vụ mẹ giết con (là người bệnh tâm thần). Năm 2023: xảy ra 01 vụ giết người nước ngoài tại Vincom (đối tượng ngáo đá).

Từ tháng 9/2022 đến nay đã có hơn 70 lượt đối tượng có hành vi nguy hiểm đối với bản thân, gia đình và xã hội được tiếp nhận vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục, Lao động xã hội⁶; từ tháng 7/2023 đến nay có 14 đối tượng khuyết tật thân kinh tâm thần, mức độ đặc biệt nặng là thành viên hộ nghèo có nguyện vọng được vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục, Lao động xã hội⁷. Hiện nay, tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục, Lao động xã hội đang chăm sóc, nuôi dưỡng 104 đối tượng tâm thần (52 đối tượng nuôi dưỡng lâu dài: 22 đối tượng khẩn cấp; 30 đối tượng tự nguyện).

Thời gian qua, ngoài thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho các đối tượng và gia đình chăm sóc nuôi dưỡng theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ và các hướng dẫn các bộ, ngành Trung ương. Tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành nhiều chính sách, xây dựng lộ trình thực hiện với các nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp như các văn bản, kế hoạch⁸ nhằm tăng cường công tác quản lý người khuyết tật thân kinh, trợ giúp người khuyết tật, trợ giúp xã hội và phục hồi cho người khuyết tật thân kinh, trẻ tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí. Từ những chính sách đó, Hà Tĩnh đang từng bước quản

⁶ Theo Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 về quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội

⁷ Theo Nghị Quyết số 106/2023/NQ – HĐND ngày 14/7/2023 Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 72/2-2022

⁸ Công văn số 1361/UBND-NC ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý người bệnh tâm thần, người có biểu hiện “ngáo đá”; Kế hoạch 169/KH – UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; kế hoạch số 153/KH- UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi cho người tâm thần, trẻ tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn toàn tỉnh.

lý, chăm sóc người bị khuyết tật thần kinh, người rối nhiễu tâm trí hướng tới việc phòng, phát hiện, quản lý chăm sóc, điều trị tại cộng đồng.

Đặc biệt, Hà Tĩnh đã ban hành Nghị quyết số 106/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 – 2025, Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh về quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội. Đây là những chính sách bổ sung thêm đối tượng người khuyết tật thần kinh tâm thần đặc biệt nặng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có nguyện vọng được vào nuôi dưỡng chăm sóc tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục, Lao động xã hội. Việc ban hành các chính sách trên đã tạo sự chủ động cho chính quyền địa phương và các cơ sở trợ giúp xã hội trong việc tiếp nhận ngay đối tượng có hành vi nguy hiểm đối với bản thân, gia đình và xã hội, qua đó góp phần làm giảm hành vi nguy hiểm có thể xảy ra do người bị tâm thần thực hiện; tạo điều kiện cho Người khuyết tật thần kinh có hoàn cảnh khó khăn được vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội; góp phần giảm bớt khó khăn, gánh nặng cho các gia đình trong việc quản lý, chăm sóc đối tượng người khuyết tật thần kinh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số khó khăn nhất định như:

- Do số lượng người có các dấu hiệu bệnh lý tâm thần trên địa bàn toàn tỉnh lớn, trong khi tỷ lệ người bệnh tâm thần được điều trị tập trung tại các cơ sở y tế, trung tâm bảo trợ xã hội còn thấp, hầu hết người bệnh tâm thần đang sinh sống tại gia đình, cộng đồng, trong khi nhiều người bệnh chưa được phát hiện, chữa trị kịp thời, nhiều người bệnh tâm thần có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị người thân bỏ mặc, sống một mình hoặc cùng bố mẹ già yếu nên công tác quản lý gặp rất nhiều khó khăn. Trong khi đó, hành vi của người bệnh tâm thần gây ra là bất thường, bột phát, không theo quy luật, vì vậy trong công tác phòng ngừa tội phạm gặp nhiều khó khăn.

- UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 quy định về đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận vào chăm sóc nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, chỉ áp dụng đối với đối tượng người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ nặng, đặc biệt nặng. Tuy nhiên còn có nhiều đối tượng tâm thần mức độ nhẹ nhưng gây ra các vụ việc ảnh hưởng đến ANTT nhưng không thuộc diện theo Quyết định trên; trong khi gia đình các đối tượng không có điều kiện về kinh tế, không đủ chi phí để tự đưa đi, do đó, việc huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ để đưa những người này đến điều trị tại các cơ sở y tế, trung tâm bảo trợ xã hội là rất khó khăn.

- Đối tượng bắt buộc thời gian ngắn, tối đa không quá 03 tháng. Đối tượng tự nguyện thời gian dài nhưng gia đình lại có hoàn cảnh khó khăn nên thiếu quan tâm, khó khăn trong việc chăm sóc người bệnh; còn có tâm lý ngại hợp tác, chủ quan, giấu thông tin người bệnh, không chủ động đưa người thân để

thăm khám, chữa trị kịp thời; không hợp tác với chính quyền địa phương trong việc đưa đối tượng vào các cơ sở chữa bệnh

- Mặc dù các chế độ, chính sách cho đối tượng tâm thần kinh, rối nhiễu tâm trí được đảm bảo, nhưng chính quyền địa phương cơ sở và gia đình chăm sóc chưa đầy đủ, toàn diện, quản lý chưa chặt chẽ người bệnh; bên cạnh đó, chưa có quy định yêu cầu chữa bệnh bắt buộc đối với người bị bệnh tâm thần, nhiều gia đình không muốn đưa người thân của mình vào chăm sóc, điều trị tập trung dẫn đến nguy cơ tiềm ẩn gia tăng tội phạm trong cộng đồng

- Toàn tỉnh chỉ có 01 đơn vị (Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội) có chức năng nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng tâm thần, rối nhiễu tâm trí. Nhưng điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ ăn ở, sinh hoạt chỉ mới đáp ứng được tối đa 80 đối tượng thêm vào đó cơ sở vật chất chưa đáp ứng, phù hợp so với chức năng nhiệm vụ tại Trung tâm, quy mô, công năng sử dụng cho người nghiện ma túy, đối tượng mại dâm, nay phải khắc phục để chăm sóc nuôi dưỡng đối tượng tâm thần; thiết bị phục vụ điều trị y tế, vật lý trị liệu, phục hồi chức năng, thể dục thể thao, dạy nghề chuyên biệt cho đối tượng chưa được quan tâm đầu tư; số biên chế quá ít so với định mức quy định hiện nay, tại Trung tâm mới chỉ có 5 y sỹ để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng khuyết tật thần kinh tâm thần và chăm sóc, điều trị đối tượng cai nghiện, trong khi đó số đối tượng khuyết tật thần kinh – tâm thần trung tâm tiếp nhận và quản lý thường giao động từ 80-100 đối tượng, có thời điểm trên 130 đối tượng.

Để khắc phục những khó khăn nêu trên, thời gian tới cần tập trung các giải pháp sau:

Thứ nhất, gia đình là yếu tố đầu tiên, đóng vai trò quyết định đối với việc chăm sóc sức khỏe và quản lý người bệnh. Vì vậy, khi người thân có dấu hiệu phát bệnh cần sớm đưa đi khám và điều trị. Khi ra viện phải tuân thủ hướng dẫn của cơ quan y tế và tái khám đúng kỳ hạn; tự trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết chăm sóc người bệnh; thường xuyên quan tâm, theo dõi, phát hiện sớm những biểu hiện cấp tính của người bệnh để chủ động cảnh giác, phòng ngừa, xử trí trước những nguy cơ, hành vi nguy hiểm có thể xảy ra do người bị tâm thần thực hiện.

Thứ hai, đối với chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở, phải thường xuyên rà soát, phát hiện, thống kê, phân loại số người có biểu hiện mắc các bệnh lý về thần kinh, người có tiền sử tâm thần hoặc có bệnh án về tâm thần đang sinh sống tại gia đình, cộng đồng để chủ động các biện pháp quản lý, hỗ trợ, chăm sóc, điều trị phù hợp. Đồng thời giao trách nhiệm cho gia đình phải phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và lực lượng công an cơ sở để tổ chức chăm sóc, quản lý, tránh gây kích động hoặc để người bệnh tiếp xúc với những công cụ có khả năng gây sát thương; phối hợp với gia đình đưa người bệnh đi khám định kỳ và điều trị bệnh tật tại các cơ sở y tế; kịp thời phát hiện các biểu hiện bất thường để có những biện pháp phòng ngừa.

Chỉ đạo các cơ quan, bộ phận chuyên môn, tổ chức đoàn thể, phân công các cá nhân, tổ chức tham gia phối hợp với gia đình để hỗ trợ chữa bệnh, điều trị và theo dõi, quản lý tại gia đình, cộng đồng: quan tâm thực hiện chính sách bảo trợ xã hội theo quy định; giúp đỡ bệnh nhân tái hòa nhập cộng đồng; thực hiện các quy trình chăm sóc, điều trị, hỗ trợ đối với người tâm thần sinh sống tại cộng đồng.

Thứ ba, đối với các ngành chức năng cần tập trung thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao trong việc điều trị, quản lý, thực hiện các chế độ chính sách bảo trợ xã hội đối với người bị tâm thần cụ thể:

- *Ngành Y tế*: Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở y tế các cấp tăng cường thực hiện các hoạt động hỗ trợ y tế, khám, điều trị phục hồi chức năng cho người bệnh tâm thần; nhất là chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ y tế tuyến xã trong việc chẩn đoán, phát hiện sớm người rối loạn sức khỏe tâm thần để chuyển người bệnh đến cơ sở điều trị đúng chuyên khoa; hướng dẫn chăm sóc, điều trị, phục hồi chức năng cho người tâm thần và người rối nhiễu tâm trí tại cộng đồng.

Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng kiến thức bệnh tâm thần; hướng dẫn những kiến thức, giải đáp những thắc mắc cho nhân dân về bệnh tâm thần nhằm góp phần làm cho các tầng lớp nhân dân có những hiểu biết tối thiểu về bệnh tâm thần để có thái độ đúng đắn đối với người bệnh, để góp phần vào việc phát hiện bệnh sớm cũng như phối hợp với thầy thuốc trong việc phòng và chữa trị các bệnh này; thường xuyên trao đổi thông tin với chính quyền địa phương, cơ quan công an về tình trạng, mức độ bệnh tật của các bệnh nhân điều trị tại địa phương để kịp thời xử lý vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở.

- *Ngành Công an*: Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp phối hợp ngành Y tế, các địa phương rà soát tất cả các trường hợp rối loạn tâm thần trên địa bàn, cung cấp thông tin về những đối tượng thuộc diện thường xuyên sử dụng các chất kích thích trong đó xác định rõ những trường hợp nào thuộc diện cần đưa đi điều trị.

- *Ngành Lao động – Thương binh và Xã hội, chính quyền địa phương*: Tập trung giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách cho các đối tượng và gia đình chăm sóc nuôi dưỡng đối người bệnh tâm thần theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn các bộ, ngành Trung ương; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 169/KH – UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; kế hoạch số 153/KH- UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi cho người tâm thần, trẻ tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn toàn tỉnh; Quyết định 1910/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh về tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác vào vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội; Nghị Quyết số 106/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày

15/7/2022 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 – 2025.

Chủ trì phối hợp thực hiện các quy trình đưa những trường hợp cần bảo vệ khẩn cấp vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục Lao động xã hội để quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng tập trung, tránh tình trạng đáng tiếc xảy ra.

Phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương liên quan đẩy mạnh truyền truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về bệnh tâm thần và công tác trợ giúp, chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần; huy động sự tham gia của cả xã hội, đặc biệt là của gia đình, cộng đồng trong việc quản lý, giám sát, giúp đỡ người bệnh chữa trị. Nhất là việc phát hiện, can thiệp sớm, kịp thời đối với những người bị rối nhiễu tâm trí, tránh chuyển sang mắc bệnh tâm thần.

Thứ tư, ưu tiên bố trí nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh để đầu rộng quy mô cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị y tế, vật tư cho Bệnh viện Tâm thần tỉnh và Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục Lao động xã hội để các đơn vị mở rộng quy mô tiếp nhận đối tượng bị bệnh tâm thần nặng vào điều trị, phục hồi chức năng, chăm sóc nuôi dưỡng; tăng cường chăm sóc bổ sung thuốc điều trị ngoại trú cho bệnh nhân được quản lý tại cộng đồng.

Trên đây là nội dung chuẩn bị trả lời chất vấn đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp thứ 17 Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Lê Ngọc Châu -PCT UBND tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trí Lạc